

**Tòa án nhân dân
thị trấn Phố Mới
tỉnh Lào Cai**

**Công hợp xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:
16/2018/HNGS-ST
Ngày: 03/7/2018
V/v Ly hôn

**nhân danh
nội công hợp xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

Tòa án nhân dân thị trấn Phố Mới, tỉnh Lào Cai

*** Với thẩm phán Hội đồng xét xử thêm gồm cả:**

Thêm phụ, - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Hương**

Các Hội thẩm nhân dân thị trấn Phố Mới:

1. Ông: **Hồ Bá Thành**

2. Bà: **Hoàng Cúc Phương**

* Th ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Quảng Thị Thu** -
Cán bộ Tòa án nhân dân thị trấn Phố Mới, tỉnh Lào Cai.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân
thị trấn Phố Mới xét xử thêm công khai vụ án hôn nhân
số: **124/2018/TLST-HNGS**, ngày 03/5/2018 với việc "Ly hôn" theo
Quyết định của vụ án ra xét xử số **18/2018/QSXXST-HNGĐ** ngày
11 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị L** - sinh năm: 1982; Địa chỉ: Tổ dân phố 6,
phường HL, thành phố ĐBP, tỉnh ĐB;

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh Đ** - sinh năm: 1974; Địa chỉ: Tổ dân phố
24, phường MT, thành phố ĐBP, tỉnh ĐB (Hiện đang chấp hành án tại: Trại
giam Công an tỉnh LC; Địa chỉ bản PL, xã ST, thành phố LC, tỉnh LC);

Tại phiên tòa bà Vũ Thị L (có mặt), ông Nguyễn Minh Đ (vắng mặt có lý
do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôn
nguyên đơn bà Vũ Thị L trình bày:***

* Về hôn nhân: Bà Vũ Thị L kết hôn với ông Nguyễn Minh Đ vào
ngày 26/4/2017, đăng ký kết hôn tại UBND phường HL, thành phố
ĐBP, tỉnh ĐB. Hai người kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện yêu
thương nhau, không bị ai ép buộc bị lừa dối và cùng chung
sống hợp thuận hạnh phúc rất tốt đẹp đến nay, sau khi

phụ t sinh m©u thuén, nguyªn nh©n chñ yÖu lụ do tính tình giữa hai người không hòa hợp, quan điểm sống bất đồng. Tổ ®ã vớ chñg sèng vớ nhau kh«ng cũ tñnh cũm, kh«ng cũ hñnh phúc. Đến ngày 18/7/2017 ông Đ bị công an tỉnh LC bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 24/9/2017 Tòa án nhân dân thành phố LC, tỉnh LC đã xử phạt ông Đ 18 tháng tù giam. Hiện nay ông Đ đang chấp hành án tại: Trại giam Công an tỉnh LC - địa chỉ: bản Phan Lìn, xã San Thành, thành phố LC, tỉnh LC. Nay bà L xét thấy cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm của bà L đối với ông Đ không còn nªn bà L ®Ồ nghP Toạ ,n gi¶i quyÖt cho bà L ®-íc ly h«n vớ «ng Đ.

* *Về con chung*: Bà L và ông Đ không có con chung.

* *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà L và ông Đ không có.

Tªi b¶n tù khai nguy 17/5//2018 và trong đơn không đồng ý ly hôn cũa bP ®-n «ng Nguyễn Minh Đ trñnh bCý:

* *Về hôn nhân*: «ng Nguyễn Minh Đ kÖt h«n vớ bụ Vũ Thị L trªn cũ sẽ tù nguyÖn, yªu thñng nhau kh«ng bP ai Đp buéc vù ®-ng ký kÖt h«n tªi UBND phường Him Lam, thành phố ĐBP, tỉnh ĐB. Trong qu, trñnh vợ chồng chung sèng vớ nhau được 4 tháng thì ông Đ bị công an bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân thành phố LC, tỉnh LC xét xử xử phạt 18 tháng tù giam. Trong quá trình ông Đ bị giam giữ và chấp hành án tại trại giam Công an tỉnh LC, bà L vẫn đến thăm và gửi quà cho ông Đ, ông Đ cho rằng vớ chñg không có mâu thuẫn gì, tình cảm giữa ông Đ và bà L vẫn còn. Do vậy, ông Đ không nhất trí ly hôn với bà L. Vì hiện nay ông Đ đang chấp hành án tại trại giam Công an tỉnh LC, nên ông Đ có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật..

* *Về con chung*: Không có.

* *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có.

Trong vô ,n này Tªa ,n kh«ng thÖ tiÖn hụnh hĩa gi¶i ®-íc vñ ông Đ đang chấp hành án tại trại giam Công an tỉnh LC. Do vÿ, «ng Đ kh«ng thÖ ®Ön Tªa án nhân dân thành phố ĐBP, tỉnh ĐB ®Ö tham gia hĩa gi¶i ®-íc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiªn cũu cũ, cũ liÖu cũ trong hñ sñ vô ,n ®-íc thÿm tra tªi phiªn tªa, lÿi trñnh bụy cũa bụ L tªi phiªn tªa, Hÿi ®ñng xĐt xö nhÿn ®Pnh:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Ly hôn giữa bà Vũ Thị L và ông Nguyễn Minh Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố ĐBP, tỉnh ĐB được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà Vũ Thị L và ông Nguyễn Minh Đ là hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện được pháp luật công nhận. Trong quá trình chung sống bà L và ông Đ sống với nhau không có cả tính tình lẫn cảm xúc, không có hạnh phúc, quan điểm sống bất đồng, ông Đ không tu chí làm ăn mà lao vào con đường phạm tội, hiện ông Đ đang chấp hành án hình phạt tù tại Trại giam công an tỉnh LC. Vì vậy, bà L xét thấy cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, không có tương lai, hơn nữa tình cảm vợ chồng không còn, việc đi thăm gặp và gửi quà cho ông Đ trong trại giam cũng chỉ là tình nghĩa con người với con người. Hội đồng xét xử thấy rằng, cuộc hôn nhân giữa bà L và ông Đ không có hạnh phúc, vợ chồng mới sống chung với nhau được 04 tháng thì ông Đ bị Công an bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân thành phố LC xét xử xử phạt ông Đ 18 tháng tù giam. Mặc dù ông Đ cho rằng vợ chồng không có mâu thuẫn gì, ông Đ không chửi bới xúc phạm hay đánh đập bà L và ông Đ vẫn còn tình cảm với bà L. Do vậy, bà L đã yêu cầu xin ly hôn với ông Đ, ông Đ không đồng ý ly hôn. Về phía bà L cho rằng, mặc dù ông Đ không đánh đập, chửi bới xúc phạm bà nhưng việc ông Đ có hành vi vi phạm pháp luật bị bắt xử phạt về tội ma túy cũng làm cho bà L bị sốc và tổn thất về mặt tinh thần. Hơn nữa hiện tình cảm giữa bà L đối với ông Đ không còn, nếu tiếp tục cuộc sống chung thì cũng không có hạnh phúc, mà chỉ làm bà đau khổ hơn, nên bà L kiên quyết yêu cầu HĐXX giải quyết xin được ly hôn với ông Đ. Như vậy HĐXX không có căn cứ để chứng minh rằng cuộc sống chung của bà L và ông Đ vẫn hòa thuận, hạnh phúc. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Vũ Thị L và ông Nguyễn Minh Đ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hơn nữa tình cảm đơn phương một bên không mang lại hạnh phúc mà chỉ làm khổ nhau. Do vậy cần xử cho bà L được ly hôn với ông Đ là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Bà L ông Đ không có con chung.

[2.3] Tài sản chung, nợ chung: Bà L và ông Đ đều khai và công nhận hai vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung. Do vậy thì phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không cần tiếp tục xét.

[2.4] Về án phí: Bà Vũ Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (án phí ly hôn) theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

V× c, c lĩ tr²n,

quyỐt ®Pnh

Áp dụng các khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

1. Về hôn nhân: Tuyên xõ bà **Vũ Thị L** được ly hôn với ông **Nguyễn Minh Đ**;

2. VÒ con chung: Không có;

3. Về tài sản chung và nợ chung: Kh«ng có;

4. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bà **Vũ Thị L** phải chịu **300.000 đồng** (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (án phí ly hôn) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là **300.000 đồng** tại biên lai thu tiền số AA/2016/0001811 ngày 03/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐBP, tỉnh ĐB; Bà L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự bà **Vũ Thị L** được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (**03/7/2018**). Ông **Nguyễn Minh Đ** được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

N-i nhỄn:

- ViỐn kiỐm s, t TP§BP;
- Nh÷ng ngời tham gia tề tông;
- Chi cục Thi hành ¼n d©n sự TP§BP;
- To¼ ¼n tỖnh §iỖn Bi²n;
- UBND phường HL, TPĐBP.
- Lu hữ s-¼ vồ ¼n;
- Lu VP.

**T/M Húi ®ảng xĐt xõ
ThỀm ph, n - Chũ tầa
phi²n tĩa**

Hµ ThP T, m

